TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 300/2017/HSPT
Ngày 17/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Nam Phương

Các Thẩm phán: Bà Lê Hồng Hương

Ông Nguyễn Tiến Dũng

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Cánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 269/HSPT ngày 19 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Lê Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 305/2017/HSST ngày 31/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Văn T**, sinh năm 1979.

Hộ khẩu thường trú: Xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở hiện nay: khu phố A, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí.

Con ông: Lê Văn C, sinh năm 1950 và bà: Vũ Thị M, sinh năm 1950.

Vợ là: Bùi Thị T1, sinh năm 1981 và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

NHẬN THẤY

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2011, Lê Văn T và Bùi Văn T2 sinh năm 1989, thường trú tại địa chỉ: khu phố D, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, có mâu thuẫn đánh nhau. Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 12/10/2016, T thấy T2 đang bán quần áo trước nhà số 9, khu phố A, phường Q, thành phố B, T đến gây sự với T2 nên T2

bỏ chạy. T về nhà lấy một cây sắt vuông rộng 03cm, dài 01 mét mang đến địa điểm trên gặp T2. Thấy T cầm cây sắt vuông, T2 liền lấy một cây sắt tròn rộng 2,1cm, dài 60cm trên xe môtô (không rõ biển số) của T2 rồi bỏ chạy. T cầm cây sắt vuông đuổi theo T2 đến trước nhà số 3, khu phố L, phường Q, thành phố B. Tại đây, T cầm cây sắt vuông đánh T2, T2 cầm cây sắt đỡ và lùi lại thì vấp ngã. T tiếp tục cầm cây sắt vuông đánh vào người T2, T2 đưa chân, tay phải lên đỡ nên trúng vào bàn tay phải gây thương tích.

Ngày 29/01/2017, Bùi Văn T2 yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, khởi tố vụ án hình sự xử lý theo quy định pháp luật.

Vật chứng vụ án: 01 cây sắt vuông rộng 03cm, dài 01 mét;

- Số tiền 13.353.139 đồng do T nộp để khắc phục hậu quả (Biên lai thu số 683 ngày 08/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

Tại bản Kết luận giám định số 0954/GĐPY/2016 ngày 09/11/2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết luận thương tích của Bùi Văn T 2 như sau: Tổn thương gãy xương bàn I tay phải (áp dụng chương 8, điều III, mục 4.1). Tỷ lệ: 10%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 10%. Vật gây thương tích: Vật tày.

Tại bản án sơ thẩm số 305/2017/HSST ngày 31/7/2017, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa quyết định:

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn T: 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính ngày bị cáo bị bắt thi hành án phạt tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/8/2017, bị cáo Lê Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn T khai nhận và khẳng định cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự là đúng, mức án 01 năm tù là nặng do bị cáo nhận thấy có lỗi, đã bồi thường thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Cấp sơ thẩm xử bị cáo 01 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự là đúng, mức hình phạt đã tuyên là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ và xin hưởng án treo là không có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung vụ án: Do có mâu thuẫn từ trước (năm 2011) nên vào ngày 12/10/2016, khi nhìn thấy Bùi Văn T2 đang đứng bán quần áo, Lê Văn T đã chủ động đến gây sự và về nhà lấy cây sắt tìm đánh anh T2. Hậu quả anh T2 bị thương tích với tỷ lệ thương tật là 10% (tạm thời). Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong đời sống mà bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác trái pháp luật. Do đó, cần có mức án nghiêm để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã khắc phục hậu quả khi tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xử phạt bị cáo mức hình phạt 01 năm tù là hoàn toàn tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết đặc biệt nào mới nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 305/2017/HSST ngày 31/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Văn T: 01 (một) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính ngày bị cáo bị bắt thi hành án phạt tù.

Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14,

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND TP. Biên Hòa (2);
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Phòng PV27 CA T. Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Trần Nam Phương